



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 323./KTA-TCNS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026

V/v CBTT Nghị quyết của HĐQT chấp thuận
kế hoạch năm 2026 của PV GAS D

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức

- Công ty: Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PV GAS D)

- Mã chứng khoán: PGD

- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà PV GAS Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028.37840445

Fax: 028.37840446

- Email: info@pvgasd.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố

Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT/2026, ngày 28/4/2026 của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận kế hoạch năm 2026 của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (Chi tiết như đính kèm).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của PV GAS D vào ngày 29/4/2026 tại địa chỉ www.pvgasd.com.vn

PV GAS D xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *tuu*

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- BGD;
- Lưu: VT, TCNS. AV.01.

GIÁM ĐỐC



[Signature]
Đỗ Phạm Hồng Minh

Số: 22/NQ-HĐQT/2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc chấp thuận kế hoạch năm 2026
của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 19/TTr-KTA, ngày 16/4/2026 và 5/5 ý kiến tán thành của các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại Biên bản họp số 04/BB-HĐQT/2026, ngày 23/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận kế hoạch năm 2026 của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam với các nội dung như đính kèm.

Điều 2. Giao Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và tiếp tục cập nhật tình hình thực tế, theo sát các dự báo diễn biến trong năm để báo cáo, trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét, điều chỉnh kế hoạch trong trường hợp có sự biến động lớn dẫn đến thay đổi các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

Điều 3. Giám đốc Công ty, Phó giám đốc Công ty, Trợ lý Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban, Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.01.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Hải

Phụ lục 1: Kế hoạch năm 2026

(Đính kèm Nghị quyết số: 22/NQ-HĐQT/2026, ngày 28 / 4 /2026)

I. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Vận hành an toàn và hiệu quả các công trình/hạng mục công trình khí hiện hữu. Tổ chức kinh doanh Sản phẩm khí hiệu quả, tuân thủ Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh các Sản phẩm khí của PV GAS.

2. Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện và kế hoạch được ĐHĐCĐ/HĐQT chấp thuận. Thực hiện tiết giảm chi phí trong tất cả các hoạt động.

3. Đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng, tiến độ đầu tư và tăng tốc phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm (khí thấp áp đường ống, CNG, LPG, LNG,...), thống nhất, đồng bộ với thương hiệu của PV GAS.

4. Đánh giá và tìm kiếm cơ hội mở rộng, phát triển thị trường theo hướng đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hoá khách hàng, vừa giữ vững khách hàng hiện hữu, vừa đẩy mạnh phát triển khách hàng mới; tập trung chiến lược phát triển kinh doanh LNG.

5. Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

6. Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển kinh doanh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 của PV GAS D phù hợp với chiến lược của PV GAS.

7. Thực hiện chính sách giá bán khí theo điểm giao nhận, giá bán tham chiếu theo giá dầu Dated Brent với mục tiêu phù hợp với thông lệ giá LNG quốc tế. Chính sách giá mua bán khí đảm bảo mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh và không gây áp lực lên chính sách giá bán của PV GAS.

8. nỗ lực nghiên cứu, triển khai các dự án cung cấp sản phẩm khí đô thị bằng công nghệ đồng phát.

9. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, tăng cường công tác quản lý và triển khai các giải pháp giảm thiểu rủi ro phát sinh công nợ khó đòi, công nợ quá hạn; Kiểm soát các hoạt động thuê ngoài, hoạt động thuê tài sản cố định dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả thuê tài sản, thuê ngoài gắn với hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị.

10. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ tiên tiến, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh của Công ty; chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ và quản trị phù hợp với xu thế phát triển, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng.

11. Phối hợp với PV GAS nghiên cứu phương án cấp khí ổn định tại Bắc Bộ, triển khai cấp khí tại khu vực miền Trung, Tây Nam Bộ.

49986

CÔNG TY
PHÂN
KHÍ TH
AU KH
IỆT NA
YÕ' HỒ

12. Thực hiện các giải pháp về chính sách, phương án đầu tư, kinh doanh để tham gia hoạt động liên kết chuỗi sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới của PV GAS phù hợp Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh các Sản phẩm khí và Chiến lược phát triển thị trường khí đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 của PV GAS.

13. Thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ cho phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tiễn tại PV GAS D. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

14. Đẩy mạnh công tác marketing, truyền thông, phát triển thương hiệu PV GAS D, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ĐHĐCĐ/HĐQT giao.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Tổng sản lượng khí: 1.166,4 triệu Sm³

Trong đó:

- Miền Nam: 1.001,3 triệu Sm³
- Miền Bắc: 155,0 triệu Sm³
- LNG xe bồn: 10,1 triệu Sm³

III. Kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	86,0
-	Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	48,6
-	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	37,4
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	86,0
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	86,0
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	0

IV. Kế hoạch lao động, đào tạo

- Số lao động (dự kiến): 278 người.
- Lướt đào tạo: 993 lượt người.
- Chi phí đào tạo: 3,2 tỷ đồng.

V. Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động

Chi phí an toàn, vệ sinh lao động: 17,9 tỷ đồng.

VI. Kế hoạch tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.540,2
	<i>Trong đó Vốn điều lệ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>990,0</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12.715,7
-	Doanh thu sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	12.690,7
-	Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	25,0
3	Giá vốn	Tỷ đồng	11.900,8
4	Chi phí	Tỷ đồng	556,2
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	258,7
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	206,9
7	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	20,9
8	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	87,4
9	Phân phối lợi nhuận	Tỷ đồng	
-	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (tương đương 3 tháng lương)	Tỷ đồng	27,3
-	Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	Tỷ đồng	1,0
-	Chia cổ tức bằng tiền mặt (10%/Vốn điều lệ)	Tỷ đồng	99,0
-	Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	79,6